



CTCP Đầu tư và Xây dựng Sao Mai An Giang

Đ/c: 326 Hùng Vương, p.Mỹ
Long, tp. Long Xuyên, An Giang
Web: www.saomaiaig.vn

Mã chứng khoán: **ASM**

Sàn giao dịch: **HoSE**

Ngành: Bất động sản

Lĩnh vực: Xây dựng công trình dân dụng,
công nghiệp...

Khuyến nghị: MUA

Giá mục tiêu: 47,375 VNĐ

Giá hiện tại: 42,900 VNĐ

Giá chào sàn: 38,000 VNĐ



BÁN

MUA

EPS 2009 : 5,442 VNĐ

P/E: 7.88

BVPS 2009: 28,937 VNĐ

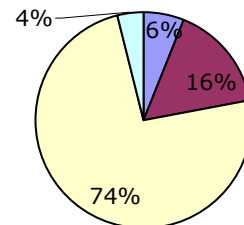
P/B: 1.48

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ CÔNG TY

Lĩnh vực hoạt động chính

- Kinh doanh bất động sản: đầu tư cơ sở hạ tầng, kinh doanh khai thác các dự án chung cư, KDC, khu du lịch
- Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi.
- Thu mua sản phẩm từ CTCP Đầu tư phát triển Đa quốc gia IDI và ủy thác xuất khẩu thủy sản cho IDI.

Cơ cấu cổ đông tại 13/1/2010



■ Cá nhân nước ngoài ■ Tổ chức nước ngoài
□ Cá nhân trong nước □ Tổ chức trong nước

Chỉ tiêu tài chính

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2007	2008	2009
Doanh thu thuần	203,324	280,647	545,595
Lợi nhuận gộp	67,300	41,518	97,065
Lợi nhuận SXKD	53,123	15,636	61,498
LNST	42,329	22,265	53,947
Tổng tài sản	634,345	871,428	746,596
Vốn chủ sở hữu	246,879	242,046	286,843
ROE	17.15%	8.24%	18.68%
ROA	6.67%	2.56%	7.23%
EPS (VNĐ)	8,543	4,495	5,442
Book value(VNĐ)	49,811	48,836	28,937

Những nét nổi bật

- ASM hoạt động trong 2 lĩnh vực riêng biệt: kinh doanh bất động sản và kinh doanh xuất khẩu thủy sản.
- Doanh thu từ xuất khẩu cá tra fillet trong những năm gần đây chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu khi hoạt động kinh doanh BĐS chậm lại do tình trạng "đóng băng". Hoạt động xuất khẩu thủy sản đã hỗ trợ khá tốt cho ASM trong việc duy trì tốc độ tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận.
- Xét trong ngắn hạn, các hoạt động kinh doanh của ASM có khả năng duy trì tốt trong 2, 3 năm tới. Tuy nhiên, với việc kinh doanh trên các dự án BĐS và không có định hướng phát triển kinh doanh thủy sản lâu dài nên chúng tôi vẫn chưa nhìn thấy khả năng duy trì lợi nhuận ổn định bền vững về dài hạn của ASM.

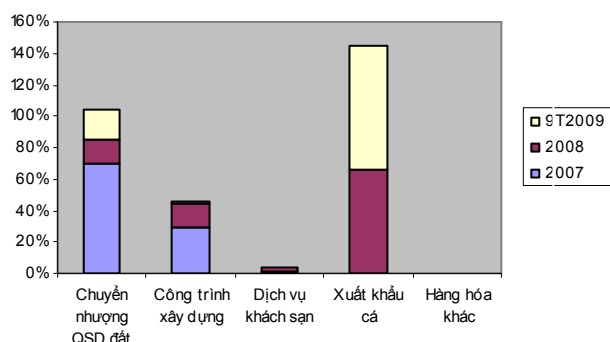
Thông tin chính liên quan

Ngày	Tin tức	Nguồn
27/1/2010	ASM: Ngày ĐKCC tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2010	www.tvsi.com.vn
20/1/2010	ASM: Dự kiến kết quả kinh doanh 2009	www.tvsi.com.vn
13/1/2010	ASM: Sở hữu hơn 200 ha quỹ đất sạch	www.cafef.vn

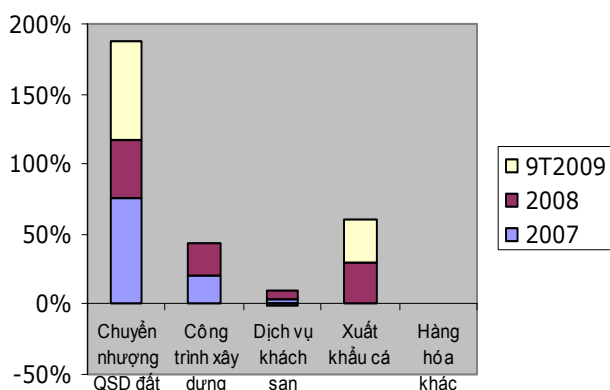
Hệ thống số liệu của TVSI được áp dụng theo tiêu chuẩn của quốc tế

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

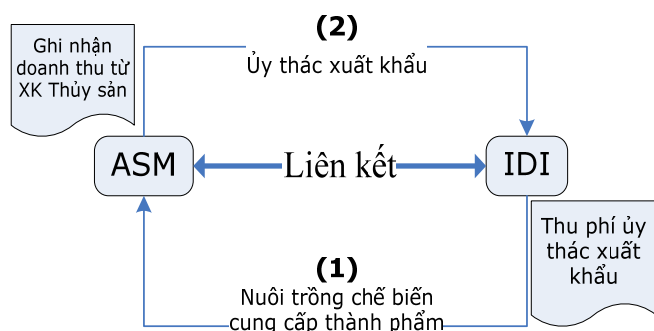
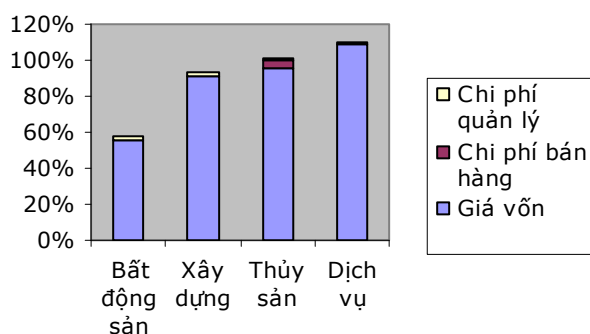
Cơ cấu doanh thu của ASM



Cơ cấu LN gộp của ASM



Cơ cấu chi phí 9T/2009 của A



Nguồn: BCB của công ty; TVSI tổng hợp

Hoạt động kinh doanh chính của ASM

- Kinh doanh dự án bất động sản, khu chung cư, khu dân cư, khu du lịch tại thị trường các tỉnh An Giang, Tp. Hồ Chí Minh, Vũng Tàu, Hòa Bình và một số tỉnh đồng bằng sông Cửu Long.
- Kinh doanh xuất khẩu cá tra Fillet, cá basa tại thị trường các nước Trung Quốc, EU, Bắc Phi, Nam Mỹ, Châu Úc...thông qua ủy thác xuất khẩu cho IDI.
- Thi công các công trình xây dựng.

Sản phẩm chính của công ty

Sản phẩm, dịch vụ chính của ASM gồm: hoạt động đầu tư phát triển các dự án bất động sản; xuất khẩu cá; dịch vụ nhà hàng, khách sạn và văn phòng cho thuê; xây dựng. Cơ cấu doanh thu đang có sự chuyển dịch trong năm 2008-2009 từ kinh doanh bất động sản sang xuất khẩu cá tra Fillet, cá basa. Nguyên nhân của sự chuyển dịch là do năm 2008-2009 ngành bất động sản vẫn đang ở trong tình trạng "đóng băng" trước khủng hoảng kinh tế toàn cầu, tín dụng tại các ngân hàng bị siết chặt khiến nhu cầu BĐS giảm, giao dịch trầm lắng doanh thu từ nguồn này không cao. Thực tế, ASM tham gia lĩnh vực xuất khẩu để hỗ trợ CTCP đa quốc gia IDI—công ty liên kết với ASM, do công ty này mới thành lập, chưa tạo được thương hiệu lớn trên thị trường để xuất khẩu sản phẩm. Hơn nữa, vị trí địa lý của ASM khá thuận lợi cho việc phát triển nuôi trồng thủy sản khi tiếp giáp vùng sông Hậu. Chính vì thế, công ty đã chuyển hướng đầu tư sang lĩnh vực nuôi trồng kinh doanh thủy sản—một lợi thế của tỉnh An Giang.

Đặc điểm hoạt động kinh doanh

ASM là công ty duy nhất trên sàn vừa kinh doanh bất động sản vừa kinh doanh xuất khẩu thủy sản. Tuy nhiên, hoạt động đầu tư kinh doanh bất động sản vẫn là lĩnh vực chủ đạo chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu với tỷ suất lợi nhuận/doanh thu cao. Việc mở rộng kinh doanh sang lĩnh vực thủy sản vừa là cơ hội vừa là thách thức đối với ASM.

Là cơ hội khi ASM tận dụng được lợi thế của mình để phát triển ngành thế mạnh của tỉnh An Giang, mở rộng thị trường, giảm thiểu rủi ro góp phần đưa doanh thu và lợi nhuận của ASM tăng trong năm 2008-2009.

Là thách thức khi tham gia vào ngành hoàn toàn không liên quan đến lĩnh vực kinh doanh truyền thống của công ty. ASM phải đối mặt với nhiều rào cản không chỉ từ phía ngành bất động sản mà còn từ phía ngành thủy sản như: luật pháp trong và ngoài nước, thị trường tiêu thụ, tiến độ giao hàng...đến từ việc xuất khẩu cá tra, cá basa.

Dù hoạt động kinh doanh xuất khẩu thủy sản mới hơn 1 năm nhưng doanh thu từ nguồn này chiếm tỷ lệ từ 66-78% doanh thu năm 2008 và 9 tháng 2009. Hoạt động kinh doanh thủy sản của ASM có thể hiểu qua hình bên. Nhờ có chu trình khép kín đã góp phần giảm thiểu chi phí cho ASM. Do đó, doanh thu và lợi nhuận vẫn được ghi nhận vào ASM và mảng này đóng góp 30% vào cơ cấu lợi nhuận của công ty, còn IDI thì ghi nhận qua thu phí ủy thác xuất khẩu.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

Doanh thu 2009 chủ yếu đến từ dự án Sao Mai Bình Khánh 3 với tổng vốn đầu tư 425.7 tỷ đồng. Giai đoạn 1, 2 của dự án được bán hết với doanh thu 333 tỷ đồng, phần còn lại được định giá ở mức 400 tỷ đồng. Năm 2008, doanh thu BĐS giảm sút chủ yếu là do hàng tồn kho, chưa bán hàng hóa BĐS.

Về kinh doanh xuất khẩu thủy sản: Chi phí giá vốn của ASM tăng cao lên tới 95.4% trong 9 tháng đầu năm 2009 vì đây là giai đoạn đầu ASM tham gia lĩnh vực xuất khẩu thủy sản nên ASM phải bỏ nhiều chi phí để phát triển và ổn định thị trường trước suy thoái kinh tế toàn cầu.

ASM có lợi thế được UBND các tỉnh hỗ trợ trong khâu giải phóng mặt bằng, đền bù nên tiến độ thực hiện các dự án của công ty được rút ngắn so với nhiều công ty cùng ngành. Dưới đây là một số dự án của ASM đã hoàn thiện cơ sở hạ tầng, đang khai thác kinh doanh:

Đơn vị: Tỷ đồng

Tên dự án	Quy mô	Tổng VĐT	Thời gian	Tiến độ thực hiện
KĐT Sao Mai Bình Khánh 3, An Giang	56.02 ha	425.721	2007-2010	Hoàn thành và khai thác gần hết giai đoạn 1, 2. Xây dựng xong hạ tầng giai đoạn 3, san lấp xong mặt bằng giai đoạn 4
KDC Sao Mai tại p.Mỹ Long, An Giang	0.233 ha	31.147	2008-2009	Đã phân nền và đang khai thác
Cụm dân cư Ấp Thị tại Chợ Mới, An Giang	3.564 ha	7.956	2004-2006	Hoàn thành và khai thác xong dự án
KDC thương mại dịch vụ Sao Mai tại p. Châu Phú B	1.113 ha	44.6	2008-2009	Đang khai thác đất nền dự án
KDC Sao Mai tại Bến Tre	12.7 ha	76.886	2003-2004	Hoàn thành CSHT, đang khai thác đất nền dự án
Khu nghỉ mát Sao Mai, Bà Rịa - Vũng Tàu	1.575 ha	25.806	2003	Khai thác hết công suất

Sao Mai An Giang cũng đang triển khai bồi hoàn, xây dựng cơ sở hạ tầng, chuẩn bị đưa vào khai thác kinh doanh các dự án:

Tên dự án	Quy mô	Tổng VĐT	Thời gian	Tiến độ thực hiện
Hạ tầng kỹ thuật KĐT Sao Mai Bình Khánh 5, An Giang	34.88 ha	1601.16	2009-2039	Đền bù giải tỏa hơn 60% diện tích dự án
Xây dựng Chợ và KDC trung tâm xã Hội An, An Giang	6.738 ha	42.5	2008-2010	Bồi hoàn hơn 70% diện tích dự án
Đầu tư XDHT kỹ thuật KĐT cao cấp Sao Mai tại Tịnh Biên, An Giang	20.312 ha	65.138	2009-2011	Đền bù xong giải phóng mặt bằng, đang triển khai thi công hệ thống HTKT giao thông cấp thoát nước, cấp điện
KDC -TTTM về hướng Đông, thị trấn Tri Tôn, An Giang	31.292 ha	121.469	2009-2011	Bồi hoàn hơn 75% diện tích đất dự án, đưa vào khai thác HTKT khu tái định cư
KDC Sao Mai tại thị trấn Cái Dầu, An Giang	20.25 ha	94.377	2009-2011	Bồi hoàn xong toàn bộ diện tích DA, san lấp được trên 40% khối lượng toàn DA
Sao Mai Tower - Văn phòng và nhà ở cao tầng, p.16,q.8, tp. HCM	0.433 ha	360	#	Đề nghị tăng quy mô DA từ 16 -18 tầng lên 33 tầng

Nguồn: TVSI tổng hợp

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

So sánh với công ty cùng ngành 2009

Khả năng thanh toán	ASM	HDC	NTL
KN thanh toán hiện hành	1.46	1.56	1.80
KN thanh toán nhanh	0.55	0.34	1.02
Khả năng hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	1.88	0.36	1.34
Vòng quay tài sản cố định	4.54	9.19	115.69
Vòng quay tổng tài sản	0.73	0.39	1.18
Cơ cấu vốn			
Nợ phải trả/NVCSH	1.58	2.76	1.18
Nợ phải trả/Tổng Tài sản	0.61	0.73	0.54
Khả năng sinh lời			
Lợi nhuận biên gộp	17.75%	35.42%	51.65%
Lợi nhuận biên trước thuế	11.25%	26.75%	52.06%
Lợi nhuận biên sau thuế	9.87%	23.58%	37.81%
ROA	7.23%	9.29%	44.72%
ROE	18.68%	34.92%	97.52%
Lợi ích cổ đông			
Bookvalue (VNĐ)	28,937	10,241	32,528
EPS 2009 (VNĐ)	5,442	3,580	25,012
P/E	7.55	16.48	5.36
P/BV	1.42	5.76	4.12

Nguồn: BCTC của các công ty, TVSI tổng hợp

Dù ASM hoạt động trong 2 lĩnh vực riêng biệt nhưng doanh thu chủ đạo của công ty vẫn bắt nguồn từ hoạt động kinh doanh bất động sản. Vì thế chúng tôi đánh giá hoạt động của ASM với các công ty có quy mô vốn tương đương là NTL, HDC trong ngành bất động sản.

Khả năng thanh toán

Khả năng thanh toán của ASM thấp hơn so với HDC và NTL, hiện tỷ số này là 1.46 lần. Công ty đang duy trì một tỷ lệ tiền mặt hợp lý để có thể đáp ứng nhanh chóng nhu cầu thanh toán các khoản nợ có kỳ hạn dưới một năm. Không như NTL có mức thanh toán nhanh là 1.02 lần, khả năng thanh toán nhanh của ASM là 0.55 lần—dấu hiệu cho biết hàng tồn kho tăng trong năm 2009, phản ánh đúng thực trạng “đóng băng” của ngành bất động sản.

Khả năng hoạt động

ASM thu mua sản phẩm của IDI rồi ủy thác cho IDI xuất khẩu, do đó ASM không trực tiếp mua NVL. ASM sẽ không có hàng tồn kho là NVL từ hoạt động kinh doanh này. Vì vậy, số ngày tồn kho của ASM phản ánh chủ yếu hoạt động kinh doanh BĐS của công ty. Vòng quay hàng tồn kho của ASM cả năm 2009 là 1.88 cho thấy khả năng bán hàng hóa BĐS của công ty khá nhanh so với HDC và NTL. Một đặc điểm của ngành BĐS là thời gian hàng hoá tồn kho dài, đặc biệt trong thời kỳ thị trường BĐS trầm lắng, giao dịch ảm đạm. Vì thế trung bình cứ 191 ngày thì hàng tồn kho của ASM lại được tiêu thụ, nhanh hơn so với 268 ngày và 995 ngày của NTL và HDC trong năm 2009.

Cơ cấu vốn

Việc sử dụng nợ của ASM tương đương với các công ty trong ngành, chiếm 61% tổng tài sản, nhưng vẫn thấp hơn HDC. Do đó, ASM không phải đối mặt với rủi ro trả lãi vay cao như HDC. Với tỷ lệ nợ này, cùng với việc lãi suất cho vay sẽ tăng trong năm 2010 và ngành BĐS không được sự hỗ trợ lãi suất cho vay của chính phủ sẽ là một gánh nặng đối với ASM trong việc trả lãi vay.

Khả năng sinh lời

Việc sử dụng đòn bẩy tài chính cao là một trong những nguyên nhân dẫn tới ROE 2009 của ASM đạt 18.68%, cao hơn đối với doanh nghiệp các ngành khác, nhưng thấp hơn so với công ty cùng ngành. Nhìn chung, khả năng sinh lời của ASM không cao bằng các công ty cùng ngành có cùng quy mô vốn tương đương. Vì ASM kinh doanh trong hai lĩnh vực khác nhau, trong đó việc kinh doanh xuất khẩu thủy sản mới đi vào hoạt động từ năm 2008 sẽ khiến ASM phải chịu chi phí khá lớn để đảm bảo ổn định thị trường xuất khẩu cho ASM. Chính điều này đã làm giảm lợi nhuận của ASM, các chỉ tiêu đo khả năng sinh lời của ASM không cao so với HDC và NTL.

Hệ số giá trị thị trường

Xét trong ngành BĐS, các chỉ tiêu về giá trị thị trường của ASM đang ở mức hấp dẫn, thích hợp để đầu tư khi P/E đạt 7.55 và P/B đạt 1.42, thấp hơn trung bình ngành.

Tóm lại, các chỉ tiêu tài chính của ASM khá tốt nhưng vẫn cần điều chỉnh lại cơ chế quản lý tài sản ngắn hạn, cũng như cân đối lại các khoản nợ để đảm bảo khả năng thanh toán nhanh trong trường hợp không tính đến hàng tồn kho để trả nợ ngắn hạn.

ĐỊNH GIÁ CỔ PHIẾU

	ASM_2009	HDC_2009	ITC_2009	NBB_2009	NTL_2009	SC5_2009
Giá hiện tại ('000 VNĐ)	41.10	59	79.5	69	134	54
Số lượng cổ phiếu	9,912,600	20,083,285	23,028,896	14,857,160	16,316,660	10,319,993
Giá trị vốn hóa (tỷ đồng)	407.41	1,184.91	1,830.80	1,025.14	2,186.43	557.28
Tỷ trọng giá trị vốn hóa	6.00%	17.46%	26.98%	15.11%	32.23%	8.21%
EPS 2009 ('000 VNĐ)	5.442	3.580	5.234	6.114	25.012	3.565
Book value ('000 VNĐ)	28.937	10.241	57.671	40.701	32.528	20.569
P/E	7.55	16.48	15.19	11.28	5.36	15.15
P/B	1.42	5.76	1.38	1.70	4.12	2.63
P/E thành phần	0.45	2.88	4.10	1.71	1.73	1.24
P/B thành phần	0.09	1.01	0.37	0.26	1.33	0.22

ASM đang sở hữu quỹ đất sạch hơn 200 ha giá rẻ, các dự án lớn của ASM đều là dự án được UBND các tỉnh giao đất để triển khai và nộp thuế sử dụng đất, góp phần hỗ trợ tiến độ thực thi các dự án của ASM. Trong lĩnh vực BĐS, công ty tập trung vào mảng chuyển nhượng quyền sử dụng đất nền, xây dựng cơ sở hạ tầng, đa số các dự án bất động sản của ASM đã đưa vào kinh doanh một phần, tập trung tại phân khúc nhà ở cho người có thu nhập thấp, trung bình hứa hẹn tiếp tục đem lại lợi nhuận cao trong năm tới khi BĐS có dấu hiệu phục hồi.

Trong lĩnh vực xuất khẩu thủy sản, CTCP Đa quốc gia IDI—công ty liên kết của ASM đã vươn lên vị trí thứ 12 trong các nước xuất khẩu thủy sản của Việt Nam. Đây cũng là ngành có triển vọng phát triển nên ASM có khả năng đạt doanh thu cao trong năm 2010.

ASM có dự định huy động vốn bằng việc phát hành 300 tỷ đồng trái phiếu trong năm 2010 để tăng hiệu quả đầu tư vào các dự án nhưng cũng làm tăng chi phí lãi vay của công ty. ASM có kế hoạch tăng vốn lên 150 tỷ đồng năm nay và chúng tôi giả sử việc huy động vốn này thành công, khi đó, số lượng cổ phiếu lưu hành năm 2010 của ASM sẽ là 15 triệu cổ phiếu, lợi nhuận sau thuế ASM đạt được như kế hoạch đề ra khoảng 64 tỷ đồng. Từ đó, chúng tôi ước EPS 2010 vào 4,200 VNĐ, P/E của các doanh nghiệp BĐS có cùng quy mô vốn tương đương là 11.65. Song hoạt động kinh doanh của ngành thủy sản đóng góp khoảng 70% doanh thu và 30% lợi nhuận của ASM trong hai năm 2008 – 2009 và lĩnh vực này mới đi vào hoạt động từ năm 2008 để hỗ trợ cho sự phát triển của IDI. Cho nên, chúng tôi dự báo lợi nhuận từ lĩnh vực thủy sản vẫn tiếp tục đóng góp vào cơ cấu lợi nhuận của ASM trong năm 2010. Như vậy, P/E điều chỉnh của ASM trong cả 2 lĩnh vực vào mức 9.8x, giá cổ phiếu ASM ước đạt 41,160 VNĐ theo phương pháp P/E.

Dự kiến quy mô ASM sẽ tăng trong 2010 khi công ty huy động vốn bằng cách phát hành cổ phiếu và trái phiếu. Vốn chủ sở hữu của ASM dự kiến sẽ tăng lên 350 tỷ đồng. Tương tự với phương pháp P/E, giá trị sổ sách tính cho 2010 dự tính vào 23,300 VNĐ, P/B của ASM sau điều chỉnh vào 2.3x, giá cổ phiếu ASM là 53,590 VNĐ theo phương pháp P/B.

Tính trung bình cho 2 phương pháp này với tỷ trọng 50:50, giá ASM đạt **47,375 VNĐ**.

VỊ THẾ CÔNG TY TRONG NGÀNH

ASM là một doanh nghiệp có quy mô vốn không lớn như các doanh nghiệp bất động sản khác song lại có khả năng giảm thiểu rủi ro khi hoạt động trong cả lĩnh vực thủy sản. Sao Mai An Giang có lợi thế về quỹ đất có giá trị tương đương hơn 1,046 tỷ đồng tại 22 hạng mục công trình đã thực hiện xong thủ tục giải tỏa đền bù, nhiều quỹ đất khác đang trong giai đoạn hoàn tất cấp quyền sử dụng.

Đối với ngành BĐS: Thị trường tập trung chủ yếu tại các tỉnh đồng bằng Sông Cửu Long nên Sao Mai An Giang có lợi thế nhất định tại khu vực này với sự ủng hộ của UBND các tỉnh trong khâu giải quyết giải tỏa đền bù dù không có được nhiều dự án lớn tại Tp. HCM và Hà Nội. Đặc biệt các dự án cũ của ASM đã đi vào khai thác kinh doanh còn dự án mới thời gian thực hiện khá lâu (lên tới 20 năm) do đó, chúng tôi cũng không đánh giá cao hiệu quả kinh doanh của ASM trong thời gian dài.

Đối với kinh doanh thủy sản: Khi công tác đầu tư nâng cấp nhà máy thủy sản IDI và nhà máy chế biến thủy sản số 1—Trisedco tại cụm công nghiệp Lấp Vò hoàn thành và đi vào hoạt động từ năm 2010 sẽ góp phần tăng thu nhập cho ASM trong những năm tới, ngoài nguồn thu nhập chính từ kinh doanh bất động sản. Hiện tại hoạt động sản xuất của nhà máy thủy sản số 1 là 300 tấn/ngày với công suất đạt 40% công suất thiết kế. Dự tính đầu năm 2010 sẽ hoàn tất quá trình nâng công suất sản xuất lên 600 tấn/ngày góp phần giảm thiểu rủi ro về tiến độ giao hàng của công ty. Việc công ty liên kết IDI trực tiếp nuôi trồng cá tra, cá basa sẽ đảm bảo nguồn cung sản phẩm ổn định cho ASM. Thông qua sự ủy thác xuất khẩu của ASM đối với IDI sẽ giúp IDI dần tạo được thương hiệu cũng như đảm bảo sự ổn định của thị trường xuất khẩu. Song định hướng của ASM không đi sâu vào phát triển ngành này nên chúng tôi không đánh giá cao triển vọng phát triển bền vững của công ty.



CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

Sàn giao dịch của mọi nhà

Khuyến cáo sử dụng

- Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt (TVSI) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này. Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của TVSI.
- Báo cáo chỉ nhằm cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo phân tích này như một nguồn thông tin tham khảo.
- TVSI có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng TVSI có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo phân tích này.

PHÒNG PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ

Phó phòng Phân tích đầu tư

Ths. Hoàng Thị Thanh Thủy

Chuyên viên phân tích:

Phan Hoàng Diệu

Email: dieuph@tvs.com.vn

Sản phẩm phòng phân tích TVSI

Báo cáo thường xuyên

Thông tin cập nhật website hàng ngày

Morning Briefing

Thông kê giao dịch cuối ngày

Thông kê giao dịch tuần

Bản tin: bản tin tuần, trái phiếu

Lịch sự kiện theo tháng

Báo cáo phân tích

Báo cáo Kinh tế Đầu tư tháng

Báo cáo phân tích ngành

Báo cáo phân tích công ty

Báo cáo thống kê

EPS Flash Report

Investment Tool

Top 50 mã CK có giá trị vốn hóa lớn nhất

Hội thảo

Hội thảo chuyên đề và hội thảo nhỏ

Sản phẩm giao dịch

I-trade Home

I-trade Pro

Trụ sở

152 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

ĐT: (04) 3728 0921

Fax: (04) 3728 0920

Chi nhánh HCM

Chi nhánh Hoàn Kiếm, Hà Nội

Chi nhánh An Đông, HCM

Chi nhánh Hải Phòng

Chi nhánh Đà Nẵng

193 Trần Hưng Đạo, Q.1 26C Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm 95A Nguyễn Duy Dương, Q.5 19 Điện Biên Phủ

114 Quang Trung

ĐT: (08) 3838 6868

ĐT: (04) 3933 2233

ĐT: (08) 3830 6547

ĐT: (031) 3757 556

ĐT: (0511) 3752 282

Fax: (08) 3920 7542

Fax: (04) 3933 5120

Fax: (08) 3830 6547

Fax: (031) 3757 560

Fax: (0511) 3752 283

Website: www.tvs.com.vn

Email: contact@tvs.com.vn